

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST

Ngày 24 tháng 02 năm 2023

V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Len và bà Nguyễn Thị Thêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXX-ST ngày 08 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hà Mạnh T, sinh năm 1991; HKTT: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Hiện lao động tại Hàn Quốc.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; HKTT: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Hiện đang lao động tại Đài Loan.

(Anh T, chị H đều có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn anh Hà Mạnh T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 18 tháng 01 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Sau

khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do con gái mất, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, dẫn đến thường xuyên cãi vã, tình cảm lạnh nhạt. Đến năm 2016, mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay, không quan tâm gì đến nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, quan hệ hôn nhân không thể hàn gắn được nữa, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung sinh năm 2013, nhưng cháu đã mất, hiện vợ chồng không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị trình bày thống nhất với anh Hà Mạnh T về quá trình tìm hiểu, đăng ký kết hôn, chung sống, mâu thuẫn cũng như nguyên nhân mâu thuẫn. Nay anh T có đơn xin ly hôn, chị cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên chị đồng ý ly hôn với anh T.

- Về con chung: Chị H trình bày thống nhất với anh T, vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Hà Mạnh T, chị Nguyễn Thị H đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật. Trong vụ án này, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ nên căn cứ vào Điều 21 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình không tham gia phiên tòa sơ thẩm là đúng pháp luật.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Hà Mạnh T và chị Nguyễn Thị H đều đang ở nước ngoài, có đơn khởi kiện gửi hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình theo khoản 3 Điều 35 và Điều 37 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Mạnh T và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Anh T, chị H đều thừa nhận đời sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên có mâu thuẫn và đã ly thân từ 2016 đến nay, không quan tâm gì đến nhau, đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Nguyễn Thị H cũng có quan điểm đồng ý ly hôn với anh Hà Mạnh T, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Hà Mạnh T ly hôn chị Nguyễn Thị H là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Anh Hà Mạnh T và chị Nguyễn Thị H không có con chung, nên không đặt ra giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung: Anh Hà Mạnh T, chị Nguyễn Thị H đều trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Hà Mạnh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 21, khoản 3 Điều 3, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hà Mạnh T được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Anh Hà Mạnh T, chị Nguyễn Thị H không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản: Anh Hà Mạnh T, chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hà Mạnh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Hà Mạnh T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005524 ngày 04 tháng 11 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí ly hôn cho anh Hà Mạnh T.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Hà Mạnh T, chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Dương sự;
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà